TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2026/HS-ST
Ngày: 28-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tâm;

2. Bà Đặng Thị Hiếu Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đăng K, sinh năm 2002, tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm A, phường G, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện nay: 26/2 ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Dương Thị L1; vợ: Phạm Tú V và có 01 người con.

Tiền án: Tại Bản án số 44/2022/HS-ST ngày 17-6-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khực vực 14 - Đồng Nai) xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm", chấp hành xong án phạt tù ngày 06-02-2024, đã nộp án phí ngày 26-7-2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không có.

Bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L, thuộc trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Đ trong vụ án khác "xin vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01-2025, do không có tiền tiêu xài và biết Hà Quang T sử dụng tài khoản Facebook tên "Võ Trọng" đăng bài bán pháo hoa nổ nên Lê Nhật M liên hệ và thỏa thuận với T về việc M sẽ tìm người mua pháo hoa nổ, trực tiếp thỏa thuận về giá, địa điểm giao nhận và cung cấp thông tin người mua cho T để giao pháo hoa nổ và nhận tiền, T hưởng lợi từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng/hộp pháo hoa nổ.

Với thủ đoạn trên, vào ngày 08-5-2025, một người nam (không xác định họ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0877.529.289, tài khoản Zalo tên "Quá Khứ" liên hệ với M qua số điện thoại 0968.033.445, tài khoản Zalo tên là "Bi" đặt mua 18 hộp pháo hoa nổ thì M đồng ý bán với số tiền 850.000 đồng/hộp, hẹn giao nhận tại khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh), M gửi số điện thoại 0877.529.289 của người nam nêu trên qua tài khoản Facebook cho T. T điện thoại vào số 0987.836.142 của Nguyễn Đăng K hỏi mua 18 hộp pháo hoa nổ với số tiền 600.000 đồng/hộp nhưng K không đủ số lượng nên chỉ bán cho T 10 hộp, hẹn giao nhận tại khu vực ngã tư cầu vượt B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, K liên hệ qua mạng xã hội Telegram với người nam tên "M1" (không xác định được nhân thân, lý lịch) đặt mua 10 hộp pháo hoa nổ với giá 600.000 đồng/hộp, hẹn gặp nhau tại quán cà phê không tên (không xác định được địa chỉ cụ thể) thuộc khu vực huyện L, tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai), K trả cho M1 số tiền 6.000.000 đồng; Mến hẹn đến sáng ngày 09-5-2025 sẽ có người giao pháo hoa nổ cho K tại khu vực ngã tư cầu vượt B, Thành phố Hồ Chí Minh, K đồng ý và đưa số điện thoại 0588387357 của T cho M1 cung cấp cho người đi giao pháo để liên lạc với T. Khi thỏa thuận với M1 xong, K nói lại cho T biết đã có pháo hoa nổ và địa điểm giao nhận pháo hoa nổ là ngã tư cầu V, khi đến nơi sẽ có người gọi cho T để giao pháo hoa nổ.

Khoảng 07 giờ ngày 09-5-2025, T điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn nhận 10 hộp pháo hoa nổ, để trong thùng giấy dán kín, từ anh Lê Văn H (là nhân viên phục vụ của xe khách). Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi T chở số pháo này đến quán cà phê "COFFEE MILANO" tại khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh để bán cho người nam có tên Z là "Quá Khứ" nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh T, Công an phường A, tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang T, người nam có tên Z là "Quá Khứ" chạy thoát. Thu giữ của T 10 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài mỗi khối hình hộp chữ

nhật bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ ký hiệu KS4-49AB, Brilliant Bloom. Made in China, bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có 49 ống hình tròn nghi là pháo hoa nổ (được niêm phong, ký hiệu M) và một số vật chứng khác có liên quan.

Tại kết luật giám định số 800/KL-KTHS ngày 14-5-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu ký hiệu M gửi đến giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu, khối lượng 17,5 kg, không phải Bộ Q sản xuất.

Vật chứng thu giữ: Đã giải quyết trong vụ án khác.

Đối với hành vi của Hà Quang T, Lê Nhật M đã được khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án khác về tội "Buôn bán hàng cấm".

Đối với Lê Văn H, sinh năm 1969, ngụ xã L, tỉnh Đồng Nai, là nhân viên xe khách, không biết hàng hóa vận chuyển là pháo nổ nên không xem xét xử lý.

Đối với người nam tên M1 bán pháo hoa nổ cho K, do không xác định được nhân thân, lý lịch, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số điện thoại 0987836142, chủ số thuê bao là Nguyễn Hoàng G, anh ruột của K: G không biết K sử dụng số điện thoại 0987836142 vào việc mua bán pháo nổ nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông có tài khoản Zalo tên "Quá Khứ", sử dụng số thuê bao 0877.529.289 đặt mua pháo nổ của T. Qua xác minh chủ số thuê bao 0877.529.289 trên là của bà Bùi Thị H1 khai nhận không có sử dụng số thuê bao di động 0877.529.289, không có đặt mua pháo hoa nổ và không quen biết người tên Z là "Quá Khứ" nên không đủ căn cứ xem xét xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSKV12 ngày 26-5-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng K về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 31/2026/HS-ST ngày 25-5-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai.

Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đã giải quyết trong vụ án khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã có lời khai, đối chất rõ ràng về tình tiết vụ án, sự vắng mặt của bị cáo K không gây trở ngại cho việc xét xử, nên vụ án vẫn được xét xử theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 09-5-2025, Nguyễn Đăng K có hành vi buôn bán 10 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng 17,5kg, trị giá 6.000.000 đồng cho Hà Quang T; sau đó T đem số pháo này đến khu vực khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh để bán lại cho người nam có tên Z là "Quá Khứ" thì bị phát hiện, bắt giữ.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội "Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[4] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm là pháo hoa nổ, không phải Bộ Q sản xuất, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại các loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành, thể hiện tính xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án ngày 17-6-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai) xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm", chưa được xóa án tích tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đã giải quyết trong vụ án khác.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2026/HS-ST ngày 25-5-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai xử phạt bị cáo K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm". Buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-01-2026.

3. Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đã giải quyết trong vụ án khác.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Tây Ninh;

- Phòng THADS khu vực 12;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Lộc Ninh, trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đồng Nai;
- CA tỉnh Tây Ninh (PV06);
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

NGUYỄN VĂN TÂM